

Số: 16/QĐ/ĐU

Yên Thanh, ngày 07 tháng 04 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc
của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá IV

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ phường Yên Thanh khoá IV, nhiệm kỳ (2015 - 2020);
- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ phường Yên Thanh khoá IV, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Điều 2. Các Chi bộ trực thuộc; MTTQ và các ban ngành, đoàn thể phường, các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ phường có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký; những quy định trước đây liên quan đến quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường trái với quyết định này đều bãi bỏ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành uỷ (B/c);
- Ban Tổ chức Thành uỷ (B/c);
- HĐND, UBND phường (T/h);
- Các Đ/c Đảng uỷ viên (T/h);
- MTTQ và các đoàn thể phường (T/h);
- Các chi bộ trực thuộc (T/h);
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Phạm Nhật Phương

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Yên Thanh
Khóa IV, nhiệm kỳ 2015 - 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16-QĐ/ĐU, ngày 07/04/2015
Của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Khóa IV, nhiệm kỳ 2015 - 2020)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1- Quán triệt và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong sinh hoạt và hoạt động của Đảng ủy, đảm bảo chặt chẽ tính tổ chức và ý thức kỷ luật, tính chủ động sáng tạo trong việc vận dụng và thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, của Đại hội Đảng bộ để định hướng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực hoạt động của địa phương, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.

2- Không ngừng đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, trước hết là với Chính quyền và công tác quần chúng của Đảng, khắc phục mọi biểu hiện buông lỏng lãnh đạo đối với chính quyền, MTTQ và các tổ chức quần chúng.

3- Thực hiện đổi mới tư duy, nâng cao trình độ chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, xây dựng phong cách làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, làm việc có chương trình kế hoạch, có khảo sát, nghiên cứu, có kiểm tra, coi trọng hiệu quả công tác trong bộ máy.

4- Thường xuyên coi trọng công tác củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị, đề cao chế độ trách nhiệm, làm việc theo quy chế, làm cho bộ máy hoạt động có hiệu quả cao, phục vụ một cách nhanh chóng, kịp kịp thời, gắn chặt hoạt động ở khu dân cư và các đơn vị với Phường...

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Đảng ủy phường.

a. Trách nhiệm.

- Triển khai và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Khóa IV, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Quán triệt, vận dụng và tổ chức thực hiện thắng lợi các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh và Thành ủy Ưông Bí sát với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Xây dựng các Chi bộ, Đảng bộ phường trong sạch vững mạnh về chính trị, tư

tương và tổ chức, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết nhất trí trong Đảng. Giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, công chức, đảng viên nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính tiên phong gương mẫu, tính chiến đấu, trình độ, kiến thức, năng lực công tác và công tác phát triển Đảng.

b. Quyền hạn.

Thảo luận và quyết định các vấn đề

- Quyết định về nhân sự theo quy định của Điều lệ Đảng, của Trung ương, Tỉnh và Thành uỷ Ưông Bí.

- Những chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Khoá IV. Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch 5 năm, 10 năm, hàng năm, quý, tháng về phát triển kinh tế xã hội của địa phương và những chủ trương của cấp trên và những vấn đề Ban Thường vụ Đảng uỷ xét thấy cần thiết.

- Xây dựng chương trình công tác toàn khoá, từng năm và chương trình kiểm tra. Những chuyên đề quan trọng về phát triển kinh tế – xã hội, an ninh- quốc phòng, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị xã hội mà Ban Thường vụ Đảng uỷ thấy cần thiết đưa ra tập thể Ban chấp hành Đảng bộ bàn và quyết định.

- Nội dung, kế hoạch tiến hành các đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ phường Khoá V; các vấn đề nhân sự cấp uỷ, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Uỷ ban kiểm tra, Chủ nhiệm UBKT, Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc; thi hành kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên; thành lập mới hoặc giải tán chi bộ trực thuộc; xét duyệt đề nghị kết nạp đảng viên mới, chuyển đảng viên chính thức; đánh giá xếp loại đảng viên, cơ sở đảng.

- Nghe báo cáo hoạt động điều hành của Ban Thường vụ, UBKT Đảng uỷ.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của các đồng chí Đảng uỷ viên.

- Tham gia thảo luận, quyết định công việc của Ban chấp hành Đảng bộ phường.

- Quán triệt sâu sắc và gương mẫu thực hiện Điều lệ Đảng, các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp uỷ Đảng; Nghị quyết của Đại hội IV Đảng bộ phường. Nghị quyết của BCH Đảng bộ phường. Nghiêm túc chấp hành Quy định số 115 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và các quy định, quyết định của địa phương, quy ước, hương ước ở khu dân cư.

- Thường xuyên liên hệ với cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, kịp thời phản ánh tình hình, đề xuất ý kiến với Thường trực Đảng uỷ và Ban Thường vụ về chuẩn bị các đề án công tác trình Ban chấp hành Đảng bộ hoặc

Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định.

- Mỗi Đảng ủy viên được phân công phụ trách 1 chi bộ, phải nắm vững và chỉ đạo các mặt công tác để góp phần vào sự lãnh đạo của Đảng ủy; thay mặt cấp ủy giải quyết công việc khi được ủy quyền.

- Hàng tháng, hàng quý sắp xếp thời gian đi kiểm tra tình hình cơ sở được phân công. Ngoài báo cáo chung của đơn vị, phải báo cáo BTV Đảng ủy về tình hình công tác mình phụ trách. Đối với những vấn đề xét thấy cần, có quan hệ đến tư cách đảng viên, tư cách cán bộ, phải báo cáo kịp thời với Thường trực Đảng ủy, BTV hoặc UBKT Đảng ủy có biện pháp giải quyết.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban thường vụ, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư.

a. Ban Thường vụ.

1. Trách nhiệm:

- Thay mặt Ban chấp hành Đảng bộ lãnh đạo và điều hành mọi công việc của Đảng bộ giữa 2 kỳ họp của Ban chấp hành Đảng bộ.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập các kỳ họp của BCH Đảng bộ.

- Báo cáo với Thành ủy về tình hình của Đảng bộ, nêu những vấn đề cần thiết để các chi bộ thực hiện, góp ý kiến về sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của BCH, đề nghị với Thành ủy những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi đối với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Quyền hạn:

Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận và quyết định các vấn đề:

- Cụ thể hoá và có kế hoạch tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên. Lãnh đạo và kiểm tra toàn diện công tác của Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể chính trị – xã hội.

- Quyết định những vấn đề cần thiết, cấp bách thuộc thẩm quyền của BCH Đảng bộ, báo cáo BCH Đảng bộ trong hội nghị gần nhất.

b. Ủy viên Ban Thường vụ.

- Tham gia đầy đủ các kỳ họp BTV để quyết định các công việc thuộc thẩm quyền.

- Hàng tháng, quý dự sinh hoạt chi bộ trực thuộc theo phân công.

- Phản ánh tình hình, chuẩn bị các ý kiến và đề xuất, giải pháp về các vấn đề thuộc trách nhiệm được phân công để BTV quyết định.

- Thực hiện nhiệm vụ khi BTV phân công chủ trì hoặc tham gia giải quyết một

số công việc mà tập thể đã quyết định hoặc cho chủ trương.

c. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy

1. Bí thư Đảng ủy

Chịu trách nhiệm chung và chủ trì công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, có nhiệm vụ quyền hạn như sau:

- Nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, nghị quyết Đại hội Đảng bộ, của Ban chấp hành để quán triệt trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, đề xuất các vấn đề trọng yếu trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, an sinh xã hội, xây dựng Đảng để Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ thảo luận, quyết định. Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chỉ thị, Nghị quyết của tổ chức Đảng các cấp, tổ chức sơ tổng kết rút kinh nghiệm chung trong Đảng bộ.

- Chủ trì các kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy, kết luận các vấn đề được thảo luận dân chủ ở hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy.

- Duy trì chế độ sinh hoạt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo đúng nguyên tắc. Giữ vững đoàn kết nội bộ trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và tập thể Thường trực Đảng ủy. Chăm lo cải tiến lề lối làm việc, phong cách lãnh đạo trong tổ chức Đảng và đảng viên, sâu sát quần chúng, sâu sát cơ sở, nắm vững tình hình thực tiễn để công tác lãnh đạo cấp ủy đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực. Giữ mối quan hệ với cấp trên và địa phương bạn.

- Chăm lo công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và việc tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chủ chốt.

- Trong những trường hợp cần thiết quyết định và chịu trách nhiệm trước quyết định đã ban hành để giải quyết những công việc thuộc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và báo cáo Ban Thường vụ.

2. Phó Bí thư Thường trực - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường - Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.

Cùng với Bí thư Đảng ủy giải quyết công việc hàng ngày của Ban Thường vụ. Thay mặt Bí thư Đảng ủy khi Bí thư đi vắng.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, nghị quyết Đại hội Đảng bộ, của Ban chấp hành.

- Quán xuyến và giải quyết công việc hàng ngày, đồng thời phụ trách công tác

xây dựng Đảng, công tác Dân vận, công tác đoàn thể. Thường xuyên theo dõi nắm tình hình thực hiện các Nghị quyết Ban Chấp hành, Ban Thường vụ những vấn đề cần phát huy hoặc phải uốn nắn, giúp Bí thư tổng hợp tình hình làm báo cáo tháng, quý, năm của Đảng ủy. Trực tiếp chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy.

- Đối với công việc hàng ngày nếu có vấn đề phát sinh phức tạp báo cáo với Bí thư để xem xét giải quyết.

- Dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ phường; chương trình công tác tháng, quý, năm của Ban Thường vụ; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Đảng ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, chương trình công tác đã đề ra.

- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Đảng ủy điều hành giải quyết những công việc hàng ngày của Đảng bộ phường, trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư Đảng ủy, uỷ nhiệm thay mặt Bí thư khi được uỷ quyền.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo các văn bản của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, cơ quan Đảng ủy; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra, chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, các cuộc họp Thường trực Đảng ủy.

- Chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: công tác xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác thông tin báo cáo, bảo mật theo qui định.

- Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Đảng ủy theo phân công của Bí thư, Ban Thường vụ Đảng ủy và quy định của Điều lệ Đảng.

- Chịu trách nhiệm trước BCH Đảng bộ về công tác HDND theo đúng luật định và công tác kiểm tra của Đảng ủy.

3 - Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Trên cơ sở nhiệm vụ quyền hạn theo luật định cùng với Thường trực UBND phường chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đề xuất các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh- quân sự trong phạm vi quản lý và điều hành, bảo đảm cho việc triển khai và thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và của cấp trên, của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Nắm vững nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của cấp trên, nghị

quyết của Đảng ủy và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, HĐND phường.

- Thực hiện quản lý nhà nước theo Pháp luật; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra bộ máy chính quyền và các khu dân cư thực hiện nghiêm các Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND phường.

- Giữ mối quan hệ chặt chẽ với MTTQ và các đoàn thể nhân dân.

- Chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước phù hợp với chương trình công tác chung của Đảng bộ phường theo kế hoạch.

- Thực hiện đầy đủ chế độ hội ý tập thể Thường trực Đảng ủy. Hàng tháng, hàng tuần, báo cáo việc chấp hành các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, của Ban thường vụ và của Thường trực Đảng ủy về các mặt công tác của Chính quyền với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy. Khi có công việc cần xử lý đột xuất thì thực hiện chế độ hội ý Thường trực Đảng ủy.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và đồng chí Bí thư Đảng ủy về việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác cải cách hành chính, công tác thi đua - khen thưởng, công tác dân vận của chính quyền và công tác đối ngoại ở địa phương.

CHƯƠNG III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG ỦY

1. Nguyên tắc làm việc.

Đảng ủy phường làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên. Nói và làm theo Nghị quyết, mỗi cá nhân phải nắm vững nhiệm vụ được phân công, chủ động thực hiện, thường xuyên báo cáo, đề xuất với tập thể và thể hiện chính kiến của mình. Phải sâu sát, cụ thể, khoa học, làm việc theo chương trình, kế hoạch đã đề ra, đảm bảo đúng quy định của Đảng.

2. Chế độ Hội nghị.

- BTV họp 1 kỳ/tháng trước ngày 20 hàng tháng và đột xuất khi cần thiết.

- BCH họp 1 kỳ/tháng trước ngày 25 hàng tháng và đột xuất khi cần thiết.

- Hội nghị BTV và cán bộ chủ chốt phường họp 1 lần vào tháng cuối quý.

- Hàng tháng Thường trực Đảng ủy dự giao ban Khối vận.

- Chi bộ, tổ Đảng họp vào ngày mùng 3 hàng tháng.

- Đảng ủy phường dự họp và kiểm tra một số chi bộ, MTTQ và các ban ngành.

đoàn thể phường khi thấy cần thiết.

2. Chế độ kiểm tra báo cáo phân ảnh.

- Hàng năm Đảng bộ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của BCH Đảng bộ, UBKT Đảng uỷ và chỉ đạo các chi bộ xây dựng chương trình, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế BCH. Giao Thường trực Đảng uỷ và UBKT Đảng uỷ đôn đốc tổ chức thực hiện.

- Thường trực Đảng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chủ trì việc chấp hành các Nghị quyết của Đảng uỷ, BCH, BTV đối với HĐND - UBND - MTTQ các đoàn thể và các chi bộ. Trong những trường hợp cụ thể, Thường trực và BTV Đảng uỷ thành lập đoàn kiểm tra toàn diện hoặc từng mặt công tác trong một thời gian nhất định để phục vụ yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của Đảng bộ.

3. Chế độ quản lý đảng viên và các chi bộ trực thuộc.

- Đảng uỷ, chi uỷ thực hiện chế độ quản lý đảng viên về mọi mặt theo Quy định của Trung ương.

- Mỗi đảng viên (trừ những đồng chí được miễn sinh hoạt) phải báo cáo với chi uỷ, chi bộ kết quả thực hiện công tác được giao.

- Mỗi năm 1 lần, chi uỷ nhận xét đánh giá chất lượng đảng viên, Đảng uỷ nhận xét đánh giá chất lượng chi bộ theo tiêu chuẩn chi, Đảng bộ TSVM.

4. Chế độ tự phê bình và phê bình.

- Đảng uỷ, chi uỷ thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình định kỳ hàng năm và cuối nhiệm kỳ.

- Đảng uỷ viên phải tự kiểm điểm trước tập thể BCH Đảng bộ về chức năng, nhiệm vụ được phân công, đồng thời tiếp thu đầy đủ ý kiến phê bình của Đảng uỷ để có biện pháp sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm.

- Mỗi Đảng uỷ viên phải thực hiện "Nói đi đôi với làm", gương mẫu tham gia sinh hoạt Đảng, đoàn thể đồng thời giáo dục gia đình và người thân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, đơn vị công tác. Phải xây dựng chương trình học tập về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ công tác được giao nhằm không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Chế độ thông tin báo cáo.

- **Đối với HĐND - UBND - MTTQ và đoàn thể phường.**

Nộp báo cáo tháng trước ngày mùng 10 hàng tháng; Nộp báo cáo quý I trước ngày mùng 10 tháng 3; báo cáo 6 tháng trước ngày mùng 10 tháng 6; báo cáo 9 tháng

trước ngày mùng 10 tháng 9; báo cáo năm trước ngày mùng 10 tháng 11 hàng năm.

- Đối với chi bộ.

Nộp báo cáo quý I trước ngày mùng 7 tháng 3; báo cáo 6 tháng trước ngày mùng 7 tháng 6; báo cáo 9 tháng trước ngày mùng 7 tháng 9; báo cáo năm trước ngày mùng 7 tháng 11 hàng năm.

- Các nội dung, báo cáo chuyên đề đột xuất: Các đơn vị báo cáo theo yêu cầu của Thường trực Đảng uỷ theo từng thời điểm.

- Thường trực Đảng uỷ thực hiện chế độ báo cáo với thành uỷ theo quy định.

CHƯƠNG IV

QUAN HỆ LÃNH ĐẠO GIỮA ĐẢNG ỦY VỚI CHÍNH QUYỀN, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1. Đối với HĐND phường.

- Đảng uỷ lãnh đạo HĐND bằng chủ trương, Nghị quyết, công tác kiểm tra, công tác cán bộ và thông qua các đảng viên là Đại biểu HĐND.

- Trước mỗi kỳ họp HĐND, Chủ tịch HĐND phải báo cáo với cấp uỷ về thời gian, chương trình, nội dung kỳ họp để cấp uỷ cho ý kiến chỉ đạo đảm bảo cho kỳ họp đạt kết quả, đúng luật, đúng định hướng.

2. Đối với UBND phường.

- Đảng uỷ lãnh đạo UBND bằng chủ trương, Nghị quyết, công tác cán bộ và công tác kiểm tra. Thường xuyên kiểm tra UBND trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kịp thời phát hiện khắc phục những việc chưa đúng, nếu có sai phạm nghiêm trọng cấp uỷ yêu cầu tạm dừng thực hiện và kiến nghị với cấp uỷ, chính quyền cấp trên giải quyết.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Chủ tịch UBND báo cáo với cấp uỷ Đảng về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng hoặc chuyên đề công tác được phân công.

3. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Cấp uỷ lãnh đạo MTTQ và các đoàn thể nhân dân bằng Nghị quyết, chương trình hành động, công tác cán bộ, công tác kiểm tra và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức đoàn thể. Các Tổ chức đoàn thể có trách nhiệm cụ thể hoá các Chương trình, Nghị quyết của Đảng, nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo về tình hình hoạt động và đề xuất, kiến nghị về sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp uỷ.

Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Cấp uỷ làm việc

với đoàn thể để nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể, để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

CHƯƠNG V

PHÂN CÔNG CÔNG TÁC CỦA TỪNG ĐỒNG CHÍ

ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH

1-Đ/c Phạm Nhất Phương - Bí thư Đảng bộ phường: Phụ trách chung các mặt hoạt động của Đảng bộ. Trực tiếp phụ trách công tác: Chính trị tư tưởng, công tác kiểm tra, công tác tổ chức cán bộ.

2- Đ/c Phạm Văn Lùng - Phó bí thư Thường trực Đảng ủy; Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy; Chủ tịch HĐND phường, Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, Làm nhiệm vụ Thường trực cấp ủy, trực tiếp phụ trách hoạt động HĐND phường, phụ trách công tác Dân vận, Tuyên giáo và trực tiếp phụ trách Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể phường.

3- Đ/c Phạm Thị Hải - Phó bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường trực tiếp phụ trách hoạt động của UBND phường.

4- Đ/c Nguyễn Duy Thao - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Phó chủ tịch UBND phường: Phụ trách lĩnh vực kinh tế; phụ trách chi bộ Cơ quan UBND phường, theo dõi Chi bộ khu Lạc Thanh.

5- Đ/c Nguyễn Hồng Thắng - Ủy viên BCH Đảng ủy - Bí thư chi bộ, Trưởng Công an phường; phụ trách công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

6- Đ/c Vũ Việt Doanh - Ủy viên BCH Đảng ủy - Phó chủ tịch HĐND phường, cùng Đ/c chủ tịch HĐND phường; phụ trách hoạt động HĐND phường; phụ trách Chi bộ khu Bí Giàng.

7- Đ/c Hoàng Trọng Hiếu - Ủy viên BCH Đảng ủy - Phó chủ tịch UBND phường; Phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội; phụ trách Chi bộ Khu I.

8- Đ/c Nguyễn Trọng Minh - Ủy viên BCH Đảng ủy - Trưởng Quân sự phường; phụ trách công tác an Quân sự phường; phụ trách Chi bộ khu Núi Gạc.

9- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Nga - Ủy viên BCH Đảng ủy - Chủ tịch Hội Nông dân; phụ trách trực tiếp hoạt động của Hội Nông dân phường; phụ trách Chi bộ khu Cầu Sến.

10 - Đ/c Hoàng Văn Cường - Ủy viên BCH Đảng ủy - Bí thư Đoàn Thanh Niên phường; trực tiếp phụ trách công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Phụ trách Chi bộ khu Phú Thanh Đông.

11- Đ/c Dương Thị Thu - Ủy viên BCH Đảng ủy - Chủ tịch Hội phụ nữ phường; trực tiếp phụ trách hoạt động của Hội phụ nữ phường. Phụ trách Chi bộ

Trường Mầm non Yên Thanh.

12 - Đ/c Thái Thị Thu Cúc - Ủy viên BCH Đảng ủy - Công chức Tư pháp - Hộ tịch; phụ trách Chi bộ Trường THCS Yên Thanh.

13- Đ/c Trần Thị Trinh - Ủy viên BCH Đảng ủy - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng Trường tiểu học Yên Thanh; phụ trách chi bộ Trường Tiểu học Yên Thanh.

14- Đ/c Phạm Ngọc Tánh - Ủy viên BCH Đảng ủy - Bí thư Chi bộ khu Lạc Thanh; phụ trách chi bộ khu Lạc Thanh.

15- Đ/c Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên BCH Đảng ủy - Bí thư Chi bộ khu Phú Thanh Tây; phụ trách chi bộ khu Phú Thanh Tây.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành được phân công phụ trách các nhiệm vụ công tác, phụ trách các chi bộ có trách nhiệm chủ động, tích cực chỉ đạo kiểm tra đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất các giải pháp tập trung lãnh đạo chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Thường xuyên đi cơ sở, dự sinh hoạt với các chi bộ nắm tình hình, phản ánh những vấn đề phát sinh đột xuất, đề ra các giải pháp tham mưu kịp thời chỉ đạo, tạo điều kiện để các chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

CHƯƠNG V

VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ

Quy chế này được Ban chấp hành Đảng bộ thảo luận và thông qua ngày 07 tháng 04 năm 2015 và được phổ biến đến cấp ủy các chi bộ, Chính quyền, MTTQ các đoàn thể phường để thực hiện.

Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm tổ chức quản lý, chỉ đạo thực hiện quy chế này.

Quá trình thực hiện, khi thấy cần thiết Ban chấp hành Đảng bộ sẽ tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tế và công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường Khoá IV, nhiệm kỳ 2015 – 2020.
